

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **102/2024/HS-ST**
Ngày: 06-6-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Chí Thiện;

Ông Phan Lương Hoà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Ngh**, sinh ngày 09/6/2003, tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Số SM/HL, đường ĐXTB, Tổ MT, Khu phố B, phường HA, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Võ Thị Th; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Nguyễn Hồng H (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

+ Ông Trần Văn Ch, sinh năm 1969; cư trú tại: Ấp ĐT1, xã MP, thành phố L, tỉnh An Giang, vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1972; cư trú tại: Số MBT/BA PT, khu phố ĐA2, phường MX, thành phố L, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960; cư trú tại: Số SM/HL, đường ĐXTB, Khu phố B, phường HA, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ngh, sinh ngày 09/6/2003, cư trú tại Số SM/HB, Tổ MT, Khu phố B, phường HA, thành phố T, tỉnh Bình Dương và Nguyễn Hồng H, sinh ngày 10/02/2004, cư trú tại khu phố ĐA2, phường MX, thành phố L, tỉnh An Giang đều là người chưa đủ tuổi lái xe mô tô có dung tích từ 50cm³ trở lên.

Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 18/02/2021, Nguyễn Văn Ngh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, dung tích 110cm³, biển số 61G1-231.xx lưu thông trên đường nhựa chưa đặt tên (tạm gọi là đường nhựa không tên 2) theo hướng từ đường cắt về hướng kênh thoát nước nằm trong Khu tái định cư ĐH, khu phố M, phường ĐH, thành phố T, tỉnh Bình Dương trong điều kiện trời chiều tối, đường khô ráo, tình hình giao thông trên đường vắng và Ngh điều khiển xe chạy với vận tốc khoảng 70 km/h. Khi đến giao lộ ngã tư đường nhựa không tên 2 và đường nhựa chưa đặt tên khác (tạm gọi là đường nhựa không tên 1) theo hướng đi của xe mô tô biển số 61G1-231.xx do Ngh điều khiển thì tại giao lộ có lắp biển báo giao nhau với đường ưu tiên (số W.208) nên Ngh giảm tốc độ rồi cho xe mô tô chạy vào giao lộ; cùng lúc này có xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen-cam, dung tích 149cm³, biển số 67B2-573.xx do Nguyễn Hồng H điều khiển lưu thông trên đường nhựa không tên 1 (theo hướng từ đường cắt (hướng Trạm thu phí SG) về hướng đường MP - TV) và theo hướng đi của xe mô tô biển số 67B2-573.xx do Hải điều khiển thì tại giao lộ có lắp biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (số W.207a). Lúc này, do Ngh điều khiển xe mô tô biển số 61G1-231.xx tham gia giao thông nhưng không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên nên khi chạy vào giao lộ đã để phần đầu xe mô tô biển số 61G1-231.xx do Ngh điều khiển va chạm vào bên trái xe mô tô biển số 67B2-573.xx do Hải điều khiển gây tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả làm cho Nguyễn Hồng H chết tại hiện trường, xe mô tô biển số 61G1-231.xx và xe mô tô biển số 67B2-573.xx bị hư hỏng.

* Căn cứ Sơ đồ hiện trường và Biên bản khám nghiệm hiện ngày 18/02/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, thể hiện:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là khu vực giao lộ ngã tư đường nhựa không tên 1 và đường nhựa không tên 2 nằm trong Khu tái định cư ĐH, đoạn qua Khu phố M, phường ĐH, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đường nhựa không tên 1 có chiều hướng Tây Nam - Đông Bắc (từ hướng đường cắt (Trạm thu phí SG) về hướng đường MP - TV) là đường hai chiều, đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng và phân biệt bởi dây phân cách cố định. Đoạn đường từ đường cắt về đường nhựa không tên 1 mỗi phần đường được chia làm 03 làn đường tính từ dây phân cách vào lề có chiều rộng lần lượt là: 04m, 3,5m và 3,5m, ngay trước giao lộ có đặt biển báo “giao nhau với đường không ưu tiên”. Đoạn đường từ đường nhựa không tên 1 về đường MP - TV mỗi phần đường được chia làm 02 làn đường tính từ dây phân cách vào lề có chiều rộng lần lượt là: 04m và 3,5m. Đường nhựa không tên 2 có chiều hướng Tây Bắc - Đông Nam (hướng từ đường cắt về hướng kênh thoát nước) là đường hai chiều, đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng và phân biệt bởi dây phân cách cố định; mỗi phần đường chia làm 02 làn đường tính từ dây phân cách vào lề có chiều rộng lần lượt là: 4,2m, 3,5m, trước giao lộ có đặt biển báo “giao nhau với đường ưu tiên”. Giao lộ nơi đây, không có hệ thống đèn đường chiếu sáng.

- Điểm mốc và mép đường nơi xảy ra tai nạn:

+ Lấy mép lề phải đường nhựa không tên 1 hướng từ đường cắt về hướng đường nhựa không tên 2 làm mép chuẩn 1.

+ Lấy mép lề phải đường nhựa không tên 1 hướng từ đường nhựa không tên 2 về hướng đường MP - TV làm mép chuẩn 2.

+ Lấy mép lề phải đường nhựa không tên 2 hướng từ đường cắt về đường kênh nước làm mép chuẩn 3.

+ Lấy trụ điện số 106/12 trên hành lang đường bộ bên phải đường nhựa không tên 2 hướng từ đường không tên 1 về hướng kênh nước làm mốc cố định.

- Sau khi tai nạn xảy ra hiện trường còn để lại như sau:

+ Tử thi (ký hiệu số 1) nằm ngửa trên hành lang đường bộ bên phải đường không tên 1 hướng từ đường không tên 2 về hướng đường MP - TV, đầu tử thi quay hướng chéo về bãi đất trống bên phải, cách mép chuẩn 2 là 02m20, chân tử thi cách mép chuẩn 2 là 1,1m.

+ Xe mô tô biển số 67B2-572.xx (ký hiệu số 2) ngã sang phải trên bãi đất trống bên phải đường không tên 1, đầu xe quay hướng về đường MP - TV, tâm trục bánh trước cách mép chuẩn 2 là 18,8m, tâm trục bánh sau cách mép chuẩn 2 là 18,2m, cách đầu tử thi (ký hiệu số 1) là 11,5m.

+ Xe mô tô biển số 61G1-231.xx (ký hiệu số 3) ngã sang phải trên phần đường bên trái đường không tên 2 hướng từ đường không tên 1 về hướng kênh thoát nước, đầu xe quay hướng sang lề phải đường; tâm trục bánh sau cách mép chuẩn 3 là 11,5m, cách mép chuẩn 1 là 18,5m, cách mốc cố định là 16,6m, trục bánh trước gãy rời tại vị trí cách mép chuẩn 2 là 4,7m, cách đầu tử thi (ký hiệu số 1) là 6,3m, cách trục bánh sau xe mô tô này là 27,4m. Tâm trục cổ cách mép chuẩn 1 là 19m.

+ Vết cày 1 (ký hiệu số 4) nằm trong giao lộ dài 17,7m không liên tục chiều hướng từ giao lộ chéo sang phải hướng về lề phải mép chuẩn 1, điểm bắt đầu vết cày cách mép chuẩn 3 là 4,6m, điểm kết thúc trùng mép hành lang đường bộ cách mép chuẩn 1 là 01m, cách trục bánh sau xe mô tô (ký hiệu số 2) là 24m.

+ Vết cày 2 (ký hiệu số 5) nằm trong giao lộ dài 26m không liên tục chiều hướng từ giao lộ hướng về đường kênh nước, điểm bắt đầu vết cày cách mép chuẩn 1 là 6,2m, cách mép chuẩn 2 là 4,7m, cách điểm bắt đầu vết cày 1 là 0,9m; điểm kết thúc trùng vị trí ngã xe mô tô (ký hiệu số 3).

* Căn cứ các Biên bản khám phương tiện ngày 20/02/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, thể hiện:

- Đối với xe mô tô biển số 61G1-231.xx: Trục cổ, hai phuộc và bánh trước gãy rời khỏi khung xe; phần đầu vỡ bung rơi hoàn toàn; vành bánh trước biến dạng, gãy cam; đầu tay lái trái mài mòn rách cao su; đầu lốc máy vỡ, trầy xước; cánh bửng hai bên vỡ; gác chân trước trái biến dạng, từ sau ra trước và từ trái qua phải; gãy rời ống xả; mài mòn hông thân phải xe.

- Đối với xe mô tô biển số 67B2-572.xx: Ốp nhựa toàn bộ vùng đầu bung rời, mặt trước trầy xước; mài mòn đầu tay lái phải; vỡ bung khớp mặt nạ trước đầu xe; cánh bửng hai bên vỡ, bung rời; vỡ lốc máy bên trái xe, cần sang số biến dạng; gác chân trước gãy rời; ốp hông phải trái thân xe bung rời; thanh gấp bên trái trục sau xe biến dạng từ ngoài vào trong, trầy xước; gác chân trước phải gãy rời; gãy ống xả vị trí gác chân; thân xe trầy xước, yên trầy xước dính nhiều bùn đất; chân phanh biến dạng.

* Căn cứ Bản kết luận giám định số 74/GĐCH-PC09 ngày 31/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

1/ Dấu vết va chạm giữa các phương tiện là:

- Dấu vết trượt xước, cong biến dạng ở cạnh phải bánh xe trước, vỡ má đùm phải bánh trước, gãy rời cổ xe mô tô biển số 61G1-231.xx, có chiều từ trước về sau phù hợp

với dấu vết trượt xước bám dính màng màu đen, hằn vỡ lóc máy bên trái, cong đầu cần số, gãy khuyết góc chân trước bên trái xe mô tô biển số 67B2-572.xx, các dấu vết có chiều từ trái qua phải.

- Dấu vết trượt xước, vỡ khuyết ở các thanh tản nhiệt phía trước và bên phải đầu máy xe mô tô biển số 61G1-231.xx, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính mảnh kim loại ở mặt trước lóc máy, mặt phải đầu máy xe mô tô biển số 67B2-572.xx, các dấu vết có chiều từ trái qua phải.

2/ Cơ chế hình thành dấu vết là: Phần đầu xe mô tô biển số 61G1-231.xx và chạm vào mặt bên trái xe mô tô biển số 67B2-572.xx (như mục 1) theo hướng từ trái qua phải của xe mô tô biển số 67B2-572.xx, tạo ra các dấu vết trên hai phương tiện.

3/ Căn cứ vào vị trí, chiều hướng các dấu vết ở hiện trường vụ tai nạn giao thông thì vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện chiều xuống mặt đường là khu vực phía trước đầu vết cày kí hiệu số 4 (trên sơ đồ hiện trường).

* Căn cứ Bản kết luận giám định tốc độ số 1092/KL-KTHS (CH) ngày 27/02/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Không có cơ sở để giám định tốc độ xe mô tô biển số 61G1-231.xx và xe mô tô biển số 67B2-572.xx.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số 179/GĐPY ngày 19/02/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Hồng H là do: Đa chấn thương, chấn thương sọ não, dập não.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, ngày 30/4/2021 ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960, cư trú tại Khu phố 3, phường HA, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (là cha ruột của Nguyễn Văn Ngh) đã tự nguyện bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho đại diện gia đình Nguyễn Hồng H là bà Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1972, cư trú tại phường MX, thành phố L, tỉnh An Giang (là mẹ ruột Nguyễn Hồng H) số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng. Quá trình điều tra, bà H1 có đơn xin bãi nại và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn Ngh.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, dung tích 110cm³, biển số 61G1-231.xx, quá trình điều tra xác định, xe mô tô này là của ông Nguyễn Văn Đ đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Ngày 18/02/2021, Nguyễn Văn Ngh tự ý lấy đi và gây tai nạn giao thông. Do đó, ngày 25/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe mô tô này cho ông Đ theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 91 ngày 09/5/2021.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu đen-cam, dung tích 149cm³, biển số 67B2-573.xx, quá trình điều tra xác định, xe mô tô này là của Nguyễn Hồng H đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, do thiệt hại đối với xe mô tô biển số 67B2-573.xx không đáng kể nên bà Nguyễn Thị Thu H1 không có yêu cầu gì đối với Nguyễn Văn Ngh. Do đó, ngày 25/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả lại xe mô tô này cho bà H1 theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 91 ngày 09/5/2021.

Cáo trạng số 63/CT-VKSTDM ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ngh về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ngh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; khoản 1 Điều 101 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngh mức hình phạt từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xử lý.

Về biện pháp tư pháp: Không.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Thu H1 và ông Trần Văn Ch, nhưng bà H1 và ông Ch đã có lời khai trình bày ý kiến của mình trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt bà H1 và ông Ch không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt bà H1 và ông Ch.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 18/02/2021, bị cáo Nguyễn Văn Ngh (người có độ tuổi là 17 tuổi 8 tháng 09 ngày) nên chưa đủ tuổi để lái xe mô tô có dung tích từ 50cm³ (không có Giấy phép lái xe) nhưng vẫn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ-đen, dung tích 110cm³, biển số 61G1-231.xx lưu thông trên đường nhựa chưa đặt tên (tạm gọi là đường nhựa không tên 2) theo hướng từ đường cắt về hướng kênh thoát nước nằm trong Khu tái định cư ĐH, Khu phố M, phường ĐH, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Khi đến giao lộ ngã tư đường nhựa không tên 2 và đường nhựa chưa đặt tên khác (tạm gọi là đường nhựa không tên 1) theo hướng đi của xe mô tô biển số 61G1-231.xx do bị cáo không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên nên khi chạy vào giao lộ đã để phần đầu xe mô tô biển số 61G1-231.xx do bị cáo điều khiển va chạm vào mặt bên trái xe mô tô biển số 67B2-573.xx

do anh Nguyễn Hồng H điều khiển gây tai nạn; hậu quả làm cho anh H chết tại hiện trường, xe mô tô biển số 61G1-231.xx và xe mô tô biển số 67B2-573.xx bị hư hỏng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 3 Điều 24 của Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật Giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của nạn nhân. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ hành vi, nhân thân, mức độ lỗi của bị cáo mà có mức hình phạt tương xứng.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân; đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng cho gia đình bị hại nhằm khắc phục hậu quả; đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Tại thời điểm phạm tội bị cáo Nguyễn Văn Ngh (17 tuổi 8 tháng 09 ngày) nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù bằng $\frac{3}{4}$ mức hình phạt áp dụng đối với người phạm tội từ đủ 18 tuổi trở lên.

[8] Nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, sau khi xảy ra tai nạn đã tích cực khắc phục hậu quả. Ngoài ra, nhận thấy bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, qua quá trình xét hỏi tại phiên tòa nhận thấy bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội cũng như không ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được tự sửa chữa, cải tạo bản thân, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo khi quyết định hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, những người đại diện theo pháp luật của bị hại và gia đình bị cáo đã thỏa thuận về việc bồi thường, các bên không có yêu cầu gì khác nên không đề cập xử lý.

[10] Về biện pháp tư pháp: Không.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 136, 260, 292, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 98 và khoản 1 Điều 101 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ngh phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án (ngày 06/6/2024).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường HA, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm Ngh vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự, hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 47/2024/HSST-LCCC ngày 31/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. Về biện pháp tư pháp: Không.

5. Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- CCTHADS thành phố Thủ Dầu Một;
- UBND xã (phường) nơi cư trú của bị cáo được hưởng án treo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Vọng